

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRỰC NINH
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số 26/2019/HS-ST

Ngày: 09 - 5 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Thái Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Thành

Bà Đoàn Thị Dịu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Thủy – Thư ký TAND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Thuần - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2019 tại Trụ sở TAND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 18/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2019/QĐXXST - HS ngày 25 tháng 4 năm 2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn P - Sinh năm: 1991 tại Nam Định.

NĐKNKTT: xã H, huyện H, tỉnh Nam Định.

Nơi cư trú: xóm 3, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn T; Con bà: Phạm Thị L; Vợ con chưa có.

Tiền án: Ngày 2/2/2018 TAND Hải Hậu, tỉnh Nam Định xử 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 16/8/2010 TAND huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định xử 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội: “Trộm cắp tài sản”.

+ Ngày 22/6/2012 UBND huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc.

+ Ngày 28/4/2014 TAND huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định xử phạt 12 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”.

+ Ngày 22/8/2015 Công an Huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định xử phạt bằng hình thức: “Cảnh cáo” về hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ từ 15/02/2019 đến 21/02/2019 và bị tạm giam từ 21/02/2019 đến nay. Có mặt.

Bị hại: Ông Vũ Quang K - Sinh năm: 1963

Bà Nguyễn Thị T - Sinh năm: 1963

Cùng địa chỉ: xóm 15, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09h ngày 15/02/2019 Nguyễn Văn P điều khiển xe máy nhãn hiệu Dream BKS 34K4 - 4945 đi từ nhà đến Trung tâm y tế huyện Hải Hậu ở thị trấn Yên Định để uống Methadone cai nghiện ma túy. Trên đường về, P nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để lấy tiền mua ma túy sử dụng. P điều khiển xe máy đi theo đường QL37B hướng về địa bàn huyện Trực Ninh tìm nhà dân sơ hở để vào trộm cắp tài sản. Khi đi đoạn đường thuộc địa phận xóm 15 xã T, P quan sát thấy nhà ông Vũ Quang K không khóa cổng, P điều khiển xe máy vào sân trước nhà ông K. Thấy cửa mở nhưng không có người, P giả vờ gọi mục đích kiểm tra xem có người ở nhà không. Lúc này trong nhà có bà Nguyễn Thị T là vợ ông K đang nằm nghỉ trong nhà nhưng không nghe thấy tiếng P gọi. Khi không thấy ai trả lời, P dựng xe máy ở sân rồi đi vào gian bếp phía Tây nhà ông K. P thấy có 02 bình ắc quy loại TS N100 12V – 100Ah, P vào bên trong từng chiếc ra đặt lên khung giữa xe máy rồi lên xe nổ máy tẩu thoát. Khi P vừa ra khỏi cổng thì ông K đi làm đồng về, nhìn thấy P chở theo 02 chiếc bình ắc quy, ông K liền hô lên. P tăng ga bỏ chạy thì bị ông K, quần chúng nhân dân đuổi theo bắt giữ.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 bình ắc quy loại TS N100-12V-100Ah đã cũ hỏng không còn sử dụng được, trọng lượng 22kg.

- 01 bình ắc quy loại TS N100-12V-100Ah đã cũ hỏng không còn sử dụng được, trọng lượng 23kg.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại xe Dream màu nâu biển số 34K4 – 4995 đã cũ.

Bản kết luận định giá tài sản số 05 ngày 20/02/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Trục Ninh kết luận: Trị giá 02 chiếc bình ắc quy trên là 990.000 đồng.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Cáo trạng số 20/CT-VKS-KSĐT ngày 03 tháng 4 năm 2019 của VKSND huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn P về tội: “Trộm cắp tài sản” khoản 1 Điều 173 BLHS.

Đại diện VKSND huyện Trục Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản Cáo trạng nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt Nguyễn Văn P từ 12 - 15 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Lời nói sau cùng bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải và xin HĐXX giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo sớm được đoàn tụ cùng gia đình, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai lưu trong hồ sơ vụ án. Bị hại đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm. Về hình phạt đề nghị xử lý bị cáo nghiêm minh theo pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT, VKSND huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thuộc Cơ quan CSĐT, VKSND huyện Trục Ninh đã thực hiện trong quá trình điều tra, truy tố đều hợp pháp.

[2] Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội bởi lẽ đã trực tiếp xâm hại tới quyền sở hữu của công dân - là khách thể được Hiến pháp và Bộ luật hình sự ghi nhận và bảo vệ. Hành vi của bị cáo làm mất trật tự trị an tại địa phương và gây bất bình trong quần chúng nhân dân.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo biết hành vi trộm cắp tài sản của người khác là hành vi vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Mặc dù bị cáo chiếm đoạt tài sản có giá trị dưới 2.000.000đ nhưng bị cáo đã bị xét xử về hành vi chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án đã vi phạm nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Trộm cắp tài sản”.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp lời khai của bị cáo tại CQCSĐT. Ngoài lời khai nhận của bị cáo, hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản ghi lời khai của người bị hại, người làm chứng; Kết luận định giá tài sản.

Từ những chứng cứ nêu trên, HĐXX thấy đã có đủ cơ sở để kết luận:

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác của bị cáo Nguyễn Văn P ngày 15/02/2019 đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” - Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

Việc VKSND huyện Trục Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Văn P về hành vi “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS tại bản cáo trạng số 20/CT-VKS-KSĐT ngày 03 tháng 4 năm 2019 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Để đảm bảo trật tự pháp luật giáo dục phòng ngừa chung tình hình tội phạm, việc áp dụng biện pháp pháp lý - hình sự đối với bị cáo là điều cần thiết.

Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, xét nhân thân bị cáo - HĐXX thấy cần thiết phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc, tiếp tục cách ly bị cáo một thời gian mới đảm bảo việc giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và đảm bảo tác dụng răn đe, giáo dục phòng ngừa chung tình hình tội phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng TNHS: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Khi quyết định hình phạt cũng cần cân nhắc tới các tình tiết: Bị cáo tại CQCSĐT cũng như tại phiên toà đã thành khẩn khai báo tỏ ra ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo - theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 BLHS để vừa thể hiện các nguyên tắc nhân đạo, công bằng của chính sách hình sự của Nhà nước, vừa đảm bảo tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: HĐXX thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra xác định, 02 chiếc bình ắc quy này đã cũ không còn sử dụng được, CQĐT đã trả lại cho gia đình ông K.

Đối với chiếc xe máy Dream BKS 34K4 – 4995 thuộc sở hữu của ông Nguyễn Văn T (là bố đẻ của Nguyễn Văn P). Ông T cho P mượn để đi uống Methadone, không biết P dùng đi trộm cắp tài sản. CQĐT Công an huyện Trục Ninh đã trả lại cho ông T.

Xét thấy việc xử lý vật chứng của CQCSĐT là đúng pháp luật nên không xem xét.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 BLHS: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt Nguyễn Văn P tháng 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15 tháng 02 năm 2019.

2. Án phí Hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn P phải nộp 200.000 đồng.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án hoặc hoặc được tổng đạt Bản án hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định + huyện Trực Ninh;
- Công an huyện Trực Ninh;
- Chi cục THADS huyện Trực Ninh;
- UBND xã H, huyện H;
- Bị cáo; bị hại
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu: VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Chu Thái Hà